

Lịch thu gom rác của Hiệp hội dân cư năm Bình thành 2026

1 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

asuteru kawagoe ushiko LM kawagoe minamifuruya kawaramachi kinome
sakurazutsumi fujikicho minamitajima minamifuruya danchi raionzu dai3

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại đồ bằng vải	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

2 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

ogaya kaminodamachi komuromachi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại đồ bằng vải	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại rác giấy	22	27	24	22	26	23	28	25	23	27	24	24
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

3 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kotobukicho 2chome (shiejutaku-kotobuki-danchi area has its own paper and clothes collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại đồ bằng vải	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại rác giấy	2	7	4	2	6	3	1	5	3	7	4	4
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

4 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

matoba nakagumi, shimogumi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại đồ bằng vải	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại rác giấy	9	14	11	9	13	10	8	12	10	14	11	11
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

5 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

nodamachi 2chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại đồ bằng vải	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại rác giấy	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

6 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

asunaro ayumi izumi kawagoe haitsu kinomefujiki furuichiba
rebensukueakonseruteie rebensukueasantoesse wakabadaï

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại đồ bằng vải	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

7 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

tamachi nodamachi 1chome higashitamachi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại đồ bằng vải	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại rác giấy	22	27	24	22	26	23	28	25	23	27	24	24
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

8 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

minamidai 1-3chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	6·20	11·25	8·22	6·20	3·17·31	14·28	12·26	9·23	7·21	4·18	8·22	8·22
Rác không cháy·Rác có hại	13	18	15	13	10	7	5	2·30	28	25	—	1·29
Các loại đồ bằng vải	27	—	1·29	27	24	21	19	16	14	11	15	15
Các loại rác giấy	2	7	4	2	6	3	1	5	3	7	4	4
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

9 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

asahicho 1-3chome koeicho wakitashimmachi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	13·27	18	1·15·29	13·27	10·24	7·21	5·19	2·16·30	14·28	11·25	15	1·15·29
Rác không cháy·Rác có hại	20	25	22	20	17	14	12	9	7	4	8	8
Các loại đồ bằng vải	6	11	8	6	3·31	28	26	23	21	18	22	22
Các loại rác giấy	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

10 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

imaizumi kainuma kamikugedo kenei kugedo jutaku shibui shimokugedo
namiki miyamoto

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	13·27	18	1·15·29	13·27	10·24	7·21	5·19	2·16·30	14·28	11·25	15	1·15·29
Rác không cháy·Rác có hại	20	25	22	20	17	14	12	9	7	4	8	8
Các loại đồ bằng vải	6	11	8	6	3·31	28	26	23	21	18	22	22
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

11 Lịch thu gom rác			Tên Hiệp hội dân cư		onakai gurin fuirudo kurosu kenei konakai jutaku kogabata konakai shimooibukuro shuku zone takashima ninoseki numabata higashihonjuku furuyahongo kami, shimo horinouchi yatsushima								
Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	
Chai thủy tinh・Lon・Chai nhựa	13・27	18	1・15・29	13・27	10・24	7・21	5・19	2・16・30	14・28	11・25	15	1・15・29	
Rác không cháy・Rác có hại	6	11	8	6	3・31	28	26	23	21	18	22	22	
Các loại đồ bằng vải	20	25	22	20	17	14	12	9	7	4	8	8	
Các loại rác giấy	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3	
Rác cháy được	Thứ 3・Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)												
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)												

12 Lịch thu gom rác			Tên Hiệp hội dân cư									
			ainashinden kasumino matoba 1-2chome matoba kamigumi									
Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh・Lon・Chai nhựa	13・27	18	1・15・29	13・27	10・24	7・21	5・19	2・16・30	14・28	11・25	15	1・15・29
Rác không cháy・Rác có hại	6	11	8	6	3・31	28	26	23	21	18	22	22
Các loại đồ bằng vải	20	25	22	20	17	14	12	9	7	4	8	8
Các loại rác giấy	8	13	10	8	12	9	14	11	9	13	10	10
Rác cháy được	Thứ 3・Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

13 Lịch thu gom rác			Tên Hiệp hội dân cư		kawatsuru 2-3chome							
Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh・Lon・Chai nhựa	13・27	18	1・15・29	13・27	10・24	7・21	5・19	2・16・30	14・28	11・25	15	1・15・29
Rác không cháy・Rác có hại	6	11	8	6	3・31	28	26	23	21	18	22	22
Các loại đồ bằng vải	20	25	22	20	17	14	12	9	7	4	8	8
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3・Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

14 Lịch thu gom rác			Tên Hiệp hội dân cư		kawatsuru miyoshino danchi (Your area has its own paper and clothes collection schedule.)								
Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	
Chai thủy tinh・Lon・Chai nhựa	13・27	18	1・15・29	13・27	10・24	7・21	5・19	2・16・30	14・28	11・25	15	1・15・29	
Rác không cháy・Rác có hại	6	11	8	6	3・31	28	26	23	21	18	22	22	
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)												
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)												
Rác cháy được	Thứ 3・Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)												
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)												

15 Lịch thu gom rác			Tên Hiệp hội dân cư		imanari 1-4chome kawagoe gurimpaku suehirocho 1-3chome tsukiyoshi jutaku wandarando (Your area has its own paper collection schedule.)								
Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	
Chai thủy tinh・Lon・Chai nhựa	7・21	12・26	9・23	7・21	4・18	1・15・29	13・27	10・24	8・22	12・26	16	2・16・30	
Rác không cháy・Rác có hại	28	—	2・30	28	25	22	20	17	15	19	23	23	
Các loại đồ bằng vải	14	19	16	14	11	8	6	3	1	5	9	9	
Các loại rác giấy	22	27	24	22	26	23	28	25	23	27	24	24	
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)												
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)												

16 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

tsukiyoshimachi nodatsukiyoshicho pakufuamiria

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	7·21	12·26	9·23	7·21	4·18	1·15·29	13·27	10·24	8·22	12·26	16	2·16·30
Rác không cháy·Rác có hại	28	—	2·30	28	25	22	20	17	15	19	23	23
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

17 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

isanuma ishidahongo ishidahongoshinden kamioibukuro kamoda dai1-dai3
kitatajima shishikai sugama kami, naka/shimo nakaoibukuro yanaka

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	7·21	12·26	9·23	7·21	4·18	1·15·29	13·27	10·24	8·22	12·26	16	2·16·30
Rác không cháy·Rác có hại	14	19	16	14	11	8	6	3	1	5	9	9
Các loại đồ bằng vải	28	—	2·30	28	25	22	20	17	15	19	23	23
Các loại rác giấy	3	1	5	3	7	4	2	6	4	8	5	5
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

18 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kawatsuru 1chome kawatsuru hatsukari danchi yoshidashimmachi yoshidashimmachi 1chome
kawagoe bireji kujiraishinden shimohiroya kita, minami tenkinzan hairaku hiroyashimmachi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	7·21	12·26	9·23	7·21	4·18	1·15·29	13·27	10·24	8·22	12·26	16	2·16·30
Rác không cháy·Rác có hại	14	19	16	14	11	8	6	3	1	5	9	9
Các loại đồ bằng vải	28	—	2·30	28	25	22	20	17	15	19	23	23
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

19 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kamiterayama terayama fukawa fukuda yamadanishimachi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	14·28	19	2·16·30	14·28	11·25	8·22	6·20	3·17	1·15	5·19	9·23	9·23
Rác không cháy·Rác có hại	21	26	23	21	18	15	13	10	8	12	16	16
Các loại đồ bằng vải	7	12	9	7	4	1·29	27	24	22	26	—	2·30
Các loại rác giấy	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

20 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

sumitomoaoi tsukushi midorikai miyoshino

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	14·28	19	2·16·30	14·28	11·25	8·22	6·20	3·17	1·15	5·19	9·23	9·23
Rác không cháy·Rác có hại	21	26	23	21	18	15	13	10	8	12	16	16
Các loại đồ bằng vải	7	12	9	7	4	1·29	27	24	22	26	—	2·30
Các loại rác giấy	10	8	12	10	14	11	9	13	11	15	12	12
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

21 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

sankocho nakaharacho 1-2chome rokkemmachi 1-2chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	14·28	19	2·16·30	14·28	11·25	8·22	6·20	3·17	1·15	5·19	9·23	9·23
Rác không cháy·Rác có hại	21	26	23	21	18	15	13	10	8	12	16	16
Các loại đồ bằng vải	7	12	9	7	4	1·29	27	24	22	26	—	2·30
Các loại rác giấy	22	27	24	22	26	23	28	25	23	27	24	24
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

22 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

ishida kitayamada minamiyamada

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	14·28	19	2·16·30	14·28	11·25	8·22	6·20	3·17	1·15	5·19	9·23	9·23
Rác không cháy·Rác có hại	7	12	9	7	4	1·29	27	24	22	26	—	2·30
Các loại đồ bằng vải	21	26	23	21	18	15	13	10	8	12	16	16
Các loại rác giấy	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

23 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kasumigaseki tokyu nyutaun kasumigaseki nishi/higashi matoba hatsukari minami

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	14·28	19	2·16·30	14·28	11·25	8·22	6·20	3·17	1·15	5·19	9·23	9·23
Rác không cháy·Rác có hại	7	12	9	7	4	1·29	27	24	22	26	—	2·30
Các loại đồ bằng vải	21	26	23	21	18	15	13	10	8	12	16	16
Các loại rác giấy	8	13	10	8	12	9	14	11	9	13	10	10
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

24 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kubomachi matsuecho 1-2chome renjakucho

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	14·28	19	2·16·30	14·28	11·25	8·22	6·20	3·17	1·15	5·19	9·23	9·23
Rác không cháy·Rác có hại	7	12	9	7	4	1·29	27	24	22	26	—	2·30
Các loại đồ bằng vải	21	26	23	21	18	15	13	10	8	12	16	16
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

25 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

fujima kami, naka, shimo fujima hara

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	8·22	13·27	10·24	8·22	5·19	2·16·30	14·28	11·25	9·23	13·27	17	3·17·31
Rác không cháy·Rác có hại	1·29	—	3	1·29	26	23	21	18	16	20	24	24
Các loại đồ bằng vải	15	20	17	15	12	9	7	4	2	6	10	10
Các loại rác giấy	28	26	23	28	25	22	27	24	22	26	23	23
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

26 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

imafukuhara onohara kamimatsubara shimoakasaka kami, shimo
shimomatsubara kami, shimo nakafuku kita, minami musashicho

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	8·22	13·27	10·24	8·22	5·19	2·16·30	14·28	11·25	9·23	13·27	17	3·17·31
Rác không cháy·Rác có hại	1·29	—	3	1·29	26	23	21	18	16	20	24	24
Các loại đồ bằng vải	15	20	17	15	12	9	7	4	2	6	10	10
Các loại rác giấy	9	14	11	9	13	10	8	12	10	14	11	11
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

27 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kotobukicho 1chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	8·22	13·27	10·24	8·22	5·19	2·16·30	14·28	11·25	9·23	13·27	17	3·17·31
Rác không cháy·Rác có hại	1·29	—	3	1·29	26	23	21	18	16	20	24	24
Các loại đồ bằng vải	15	20	17	15	12	9	7	4	2	6	10	10
Các loại rác giấy	2	7	4	2	6	3	1	5	3	7	4	4
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

28 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

fujigaoka shimomatsubara tsurumino

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	8·22	13·27	10·24	8·22	5·19	2·16·30	14·28	11·25	9·23	13·27	17	3·17·31
Rác không cháy·Rác có hại	15	20	17	15	12	9	7	4	2	6	10	10
Các loại đồ bằng vải	1·29	—	3	1·29	26	23	21	18	16	20	24	24
Các loại rác giấy	28	26	23	28	25	22	27	24	22	26	23	23
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

29 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

imafuku kami, shimo, kita imafuku jutaku sunakubo denen haitsu nakadai nakadai motomachi
nakadai minami nakadai tsutsujigaoka hoyuparesu kawagoe mezon musashino

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	8·22	13·27	10·24	8·22	5·19	2·16·30	14·28	11·25	9·23	13·27	17	3·17·31
Rác không cháy·Rác có hại	15	20	17	15	12	9	7	4	2	6	10	10
Các loại đồ bằng vải	1·29	—	3	1·29	26	23	21	18	16	20	24	24
Các loại rác giấy	10	8	12	10	14	11	9	13	11	15	12	12
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 3 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											

30 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

imafuku danchi kasumicho sukai haitsu

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	8·22	13·27	10·24	8·22	5·19	2·16·30	14·28	11·25	9·23	13·27	17	3·17·31
Rác không cháy·Rác có hại	15	20	17	15	12	9	7	4	2	6	10	10
Các loại đồ bằng vải	1·29	—	3	1·29	26	23	21	18	16	20	24	24
Các loại rác giấy	9	14	11	9	13	10	8	12	10	14	11	11
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

31 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

suwacho fujiwaracho (Your area has its own paper collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	8·22	13·27	10·24	8·22	5·19	2·16·30	14·28	11·25	9·23	13·27	17	3·17·31
Rác không cháy·Rác có hại	15	20	17	15	12	9	7	4	2	6	10	10
Các loại đồ bằng vải	1·29	—	3	1·29	26	23	21	18	16	20	24	24
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

32 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

sunashinden minami takasago fujima higashi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	1·15·29	20	3·17	1·15·29	12·26	9·23	7·21	4·18	2·16	6·20	10·24	10·24
Rác không cháy·Rác có hại	8	13	10	8	5	2·30	28	25	23	27	—	3·31
Các loại đồ bằng vải	22	27	24	22	19	16	14	11	9	13	17	17
Các loại rác giấy	28	26	23	28	25	22	27	24	22	26	23	23
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 25/12 (thứ 6), Đầu năm :từ ngày 8/1(thứ 6).)											

33 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

obukuroshinden tsukiyama midorigaoka minamitsuka mukogaoka

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	1·15·29	20	3·17	1·15·29	12·26	9·23	7·21	4·18	2·16	6·20	10·24	10·24
Rác không cháy·Rác có hại	8	13	10	8	5	2·30	28	25	23	27	—	3·31
Các loại đồ bằng vải	22	27	24	22	19	16	14	11	9	13	17	17
Các loại rác giấy	9	14	11	9	13	10	8	12	10	14	11	11
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

34 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

itsutsumata (Your area has its own paper collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	1·15·29	20	3·17	1·15·29	12·26	9·23	7·21	4·18	2·16	6·20	10·24	10·24
Rác không cháy·Rác có hại	22	27	24	22	19	16	14	11	9	13	17	17
Các loại đồ bằng vải	8	13	10	8	5	2·30	28	25	23	27	—	3·31
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

35 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

ikenobe inohana otsukashinden obukuro kashinodai takahashi toyodacho toyodahon nittocho fujikura masukata yamashiro

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	1·15·29	20	3·17	1·15·29	12·26	9·23	7·21	4·18	2·16	6·20	10·24	10·24
Rác không cháy·Rác có hại	22	27	24	22	19	16	14	11	9	13	17	17
Các loại đồ bằng vải	8	13	10	8	5	2·30	28	25	23	27	—	3·31
Các loại rác giấy	9	14	11	9	13	10	8	12	10	14	11	11
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

36 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

sunashinden 1chome sunashinden 2-3chome sunashinden wakagi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại đồ bằng vải	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại rác giấy	27	25	22	27	24	28	26	23	28	25	22	22
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

37 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kosembamachi 4-5chome sembamachi 1chome sembamachi 3-4chome fujimicho

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại đồ bằng vải	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại rác giấy	8	13	10	8	12	9	14	11	9	13	10	10
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

38 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

asahi manshon kosembamachi 1-3chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại đồ bằng vải	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

39 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

nishikosembamachi 1chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại đồ bằng vải	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

40 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

sunashinden shimo

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại đồ bằng vải	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại rác giấy	27	25	22	27	24	28	26	23	28	25	22	22
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

41 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

wakitahoncho

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại đồ bằng vải	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại rác giấy	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

42 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

torimachi minamitorimachi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại đồ bằng vải	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại rác giấy	8	13	10	8	12	9	14	11	9	13	10	10
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

43 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

nishikosembamachi 2chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại đồ bằng vải	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

44 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

shintomicho 1-2chome wakitamachi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	2·16	7·21	4·18	2·16·30	13·27	10·24	8·22	5·19	3·17	7·21	11·25	11·25
Rác không cháy·Rác có hại	9	14	11	9	6	3	1·29	26	24	28	—	4
Các loại đồ bằng vải	23	28	25	23	20	17	15	12	10	14	18	18
Các loại rác giấy	22	27	24	22	26	23	28	25	23	27	24	24
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

45 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

arajukumachi 1-6chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	9·23	14·28	11·25	9·23	6·20	3·17	1·15·29	12·26	10·24	14·28	18	4·18
Rác không cháy·Rác có hại	16	21	18	16	13	10	8	5	3	7	11	11
Các loại đồ bằng vải	2	7	4	2·30	27	24	22	19	17	21	25	25
Các loại rác giấy	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
Rác cháy được	Thứ 3 · Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

46 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

iseharacho 1-5chome gurin komonzu kawagoe kenei kawagoe isehara danchi
ribasaido ichibangai/nibangai

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	9·23	14·28	11·25	9·23	6·20	3·17	1·15·29	12·26	10·24	14·28	18	4·18
Rác không cháy·Rác có hại	16	21	18	16	13	10	8	5	3	7	11	11
Các loại đồ bằng vải	2	7	4	2·30	27	24	22	19	17	21	25	25
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

47 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

sunadai1-dai3 (Your area has its own paper and clothes collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	9·23	14·28	11·25	9·23	6·20	3·17	1·15·29	12·26	10·24	14·28	18	4·18
Rác không cháy·Rác có hại	16	21	18	16	13	10	8	5	3	7	11	11
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

48 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

asahi jutaku shingashi

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	9·23	14·28	11·25	9·23	6·20	3·17	1·15·29	12·26	10·24	14·28	18	4·18
Rác không cháy·Rác có hại	2	7	4	2·30	27	24	22	19	17	21	25	25
Các loại đồ bằng vải	16	21	18	16	13	10	8	5	3	7	11	11
Các loại rác giấy	27	25	22	27	24	28	26	23	28	25	22	22
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

49 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

ueno uenochisan ogasa omachi kasahatadai kasahata gurinpaku kasahata no mori
kawagoe gurintaun kyoei kuragayato kenei kawagoe nishiyama danchi sanden shimmachi
seibu hana no machi furawari hojido hommachi mizukubo

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	9·23	14·28	11·25	9·23	6·20	3·17	1·15·29	12·26	10·24	14·28	18	4·18
Rác không cháy·Rác có hại	2	7	4	2·30	27	24	22	19	17	21	25	25
Các loại đồ bằng vải	16	21	18	16	13	10	8	5	3	7	11	11
Các loại rác giấy	8	13	10	8	12	9	14	11	9	13	10	10
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 2 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											

50 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

sunabenten (Your area has its own paper and clothes collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	9·23	14·28	11·25	9·23	6·20	3·17	1·15·29	12·26	10·24	14·28	18	4·18
Rác không cháy·Rác có hại	2	7	4	2·30	27	24	22	19	17	21	25	25
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

51 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

terao dai1-dai2

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	3·17	8·22	5·19	3·17·31	14·28	11·25	9·23	6·20	4·18	8·22	12·26	12·26
Rác không cháy·Rác có hại	24	29	26	24	21	18	16	13	11	15	19	19
Các loại đồ bằng vải	10	15	12	10	7	4	2·30	27	25	29	—	5
Các loại rác giấy	28	26	23	28	25	22	27	24	22	26	23	23
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

52 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

ishiwaramachi 1-2chome otemachi kuruwamachi 1-2chome saiwaicho
sankubochonakachou uwado kujirai

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	3·17	8·22	5·19	3·17·31	14·28	11·25	9·23	6·20	4·18	8·22	12·26	12·26
Rác không cháy·Rác có hại	24	29	26	24	21	18	16	13	11	15	19	19
Các loại đồ bằng vải	10	15	12	10	7	4	2·30	27	25	29	—	5
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 3 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											

53 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

terao dai3-dai4

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	3·17	8·22	5·19	3·17·31	14·28	11·25	9·23	6·20	4·18	8·22	12·26	12·26
Rác không cháy·Rác có hại	10	15	12	10	7	4	2·30	27	25	29	—	5
Các loại đồ bằng vải	24	29	26	24	21	18	16	13	11	15	19	19
Các loại rác giấy	28	26	23	28	25	22	27	24	22	26	23	23
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

54 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

isanumashimmachi kitamachi shitamachi shiroshita/hikawacho shimmeicho
sugishitamachi miyashitamachi 1-2chome miyamotocho motomachi 1-2chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	3·17	8·22	5·19	3·17·31	14·28	11·25	9·23	6·20	4·18	8·22	12·26	12·26
Rác không cháy·Rác có hại	10	15	12	10	7	4	2·30	27	25	29	—	5
Các loại đồ bằng vải	24	29	26	24	21	18	16	13	11	15	19	19
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 3 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											

55 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

amanumashinden amanumashinden guranshia kasumigaseki kita kenei kawagoe kozutsumi
danchi kozutsumi/kozutsumiku kozutsumi higashi danchi shiei kozutsumi danchi shimoosaka
hiratsuka/hiratsukashinden fuamiri taun kasuga yoshida

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	10·24	15·29	12·26	10·24	7·21	4·18	2·16·30	13·27	11·25	15·29	19	5·19
Rác không cháy·Rác có hại	3	8	5	3·31	28	25	23	20	18	22	26	26
Các loại đồ bằng vải	17	22	19	17	14	11	9	6	4	8	12	12
Các loại rác giấy	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Rác cháy được	Thứ 2 · Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 3 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											

56 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

osemba kishimachi 1-3chome sugawaracho sambamachi 2chome

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	10·24	15·29	12·26	10·24	7·21	4·18	2·16·30	13·27	11·25	15·29	19	5·19
Rác không cháy·Rác có hại	17	22	19	17	14	11	9	6	4	8	12	12
Các loại đồ bằng vải	3	8	5	3·31	28	25	23	20	18	22	26	26
Các loại rác giấy	8	13	10	8	12	9	14	11	9	13	10	10
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 4 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 23/12 (thứ 4), Đầu năm :từ ngày 6/1(thứ 4).)											

57 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

inaricho shimizucho fujimi (Your area has its own paper and clothes collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	10·24	15·29	12·26	10·24	7·21	4·18	2·16·30	13·27	11·25	15·29	19	5·19
Rác không cháy·Rác có hại	17	22	19	17	14	11	9	6	4	8	12	12
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 3 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											

58 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kenei kawagoe imaizumi danchi (Your area has its own paper and clothes collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	13·27	18	1·15·29	13·27	10·24	7·21	5·19	2·16·30	14·28	11·25	15	1·15·29
Rác không cháy·Rác có hại	20	25	22	20	17	14	12	9	7	4	8	8
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											

59 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

kumanochi fujima minami (Your area has its own paper and clothes collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	10·24	15·29	12·26	10·24	7·21	4·18	2·16·30	13·27	11·25	15·29	19	5·19
Rác không cháy·Rác có hại	3	8	5	3·31	28	25	23	20	18	22	26	26
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 2 • Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 28/12 (thứ 2), Đầu năm :từ ngày 4/1(thứ 2).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 3 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											

60 Lịch thu gom rác

Tên Hiệp
hội dân cư

musashino (Your area has its own paper and clothes collection schedule.)

Phân loại	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Chai thủy tinh·Lon·Chai nhựa	1·15·29	20	3·17	1·15·29	12·26	9·23	7·21	4·18	2·16	6·20	10·24	10·24
Rác không cháy·Rác có hại	22	27	24	22	19	16	14	11	9	13	17	17
Các loại đồ bằng vải	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Các loại rác giấy	Hãy sử dụng dịch vụ thu gom rác tập thể của Hiệp hội dân cư.(Hãy liên hệ đến Phòng xúc tiến tái sử dụng tài nguyên (shigen junkan suishin ka).)											
Rác cháy được	Thứ 3 • Thứ 6 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 29/12 (thứ 3), Đầu năm :từ ngày 5/1(thứ 3).)											
Rác nhựa khác ngoài các loại bao bì đồ đựng bằng nhựa	Thứ 5 (Ngày lễ cũng thu gom rác.Cuối năm : đến ngày 24/12 (thứ 5), Đầu năm :từ ngày 7/1(thứ 5).)											